

BỘ CÔNG THƯƠNG

Số: 7040 /TTr-BCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 9 năm 2024

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại (Nghị định thay thế Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại)

(Bản gửi Bộ Tư pháp thẩm định)

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), thực hiện nhiệm vụ được giao tại Chương trình công tác năm 2024 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại (sau đây gọi tắt là Nghị định), thay thế Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018.

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

a) Thể chế hoá chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước

Ngày 05 tháng 11 năm 2016, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã ban hành Nghị quyết số 06-NQ/TW về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, trong đó có đề ra giải pháp, nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực phòng vệ thương mại. Cụ thể, trong 5 - 10 năm tới, tập trung khai thác hiệu quả các cam kết quốc tế, xây dựng các cơ chế, chính sách phòng vệ thương mại, phòng ngừa và giải quyết tranh chấp quốc tế; có chính sách phù hợp hỗ trợ các lĩnh vực có năng lực cạnh tranh thấp vươn lên; tăng cường đào tạo, nâng cao năng lực cán bộ, trình độ pháp luật quốc tế, xây dựng hàng rào kỹ thuật, biện pháp phòng vệ chủ động phù hợp.

Ngày 25 tháng 4 năm 2017, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 38/NQ-CP về chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW. Theo đó đề ra nhiệm vụ “*Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật với lộ trình cụ thể, hướng tới các chuẩn mực quốc tế... Chú trọng nội luật hóa những điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; tăng cường năng lực thực thi pháp luật...*”.

Ngày 28 tháng 3 năm 2021, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 – 2030 được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, theo đó định hướng việc “*...nghiên cứu các biện pháp phòng vệ thích hợp để bảo vệ sản xuất và lợi ích người tiêu dùng, phù hợp với các cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia*”, khẳng định việc hoàn thiện chính sách và bảo đảm thực thi hiệu quả các biện pháp phòng vệ thương mại là một trong số các phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội.

Bên cạnh các chủ trương nêu trên, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo liên quan như: Quyết định số 2471/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 28 tháng 12 năm 2011 phê duyệt Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2011-2020, định hướng đến năm 2030; Chỉ thị số 25/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 31 tháng 8 năm 2018 về một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển sản xuất, thúc đẩy xuất khẩu; Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 04 tháng 9 năm 2018 về việc đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế theo hướng hiệu lực và hiệu quả hơn; Quyết định số 824/QĐ-TTg ngày 4 tháng 7 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường quản lý Nhà nước về chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại và gian lận xuất xứ”; Quyết định số 316/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Xây dựng và vận hành hiệu quả Hệ thống cảnh báo sớm về phòng vệ thương mại; Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực về phòng vệ thương mại trong bối cảnh tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới”.

Để thể chế hoá chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước, việc xây dựng Nghị định nhằm hoàn thiện chính sách phòng vệ thương mại là cần thiết.

b) Cơ sở pháp lý

- Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;

- Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;

- Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

- Quyết định số 53/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2024 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương được giao nhiệm vụ xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại (thay thế Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018).

2. Cơ sở thực tiễn

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, việc sử dụng các biện pháp phòng vệ thương mại (PVTM) để ngăn chặn những thiệt hại của hàng nhập khẩu gây ra đối với hàng hóa sản xuất trong nước đã và đang trở thành xu thế chung của tất cả các quốc gia. Do vậy, các chế định về PVTM đã trở thành nội dung quan trọng trong khuôn khổ pháp luật về thương mại quốc tế của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) nói chung, cũng như trong hệ thống pháp luật của từng quốc gia thành viên nói riêng. Trong đó, pháp luật PVTM luôn có vị trí quan trọng và được các nước áp dụng khá phổ biến để bảo vệ các ngành sản xuất trong nước trước sự cạnh tranh không lành mạnh từ hàng hóa nhập khẩu bán phá giá, được trợ cấp hoặc sự gia tăng quá mức từ hàng hóa nhập khẩu.

Luật Quản lý ngoại thương (QLNT) có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 đã chấm dứt hiệu lực của các văn bản quy phạm pháp luật trước đây về các biện pháp PVTM, bao gồm 03 Pháp lệnh về và 03 Nghị định hướng dẫn thực thi các quy định về PVTM¹.

Ngày 15 tháng 01 năm 2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 10/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật QLNT về các biện pháp PVTM (sau đây gọi tắt là Nghị định số 10/2018/NĐ-CP)².

¹ - Pháp lệnh số 20/2004/PL-UBTVQH11 ngày 29/04/2004 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội Về việc chống bán phá giá hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam; Nghị định số 90/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Chống bán phá giá hàng nhập khẩu vào Việt Nam;

- Pháp lệnh số 22/2004/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Về chống trợ cấp hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam; Nghị định số 89/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh chống trợ cấp đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam;

- Pháp lệnh số 42/2002/PL-UBTVQH10 của Quốc hội: Pháp lệnh về tự vệ trong nhập khẩu hàng hóa nước ngoài vào Việt Nam; Nghị định số 150/2003/NĐ-CP ngày 8 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh về tự vệ trong nhập khẩu hàng hóa nước ngoài vào Việt Nam.

² Nghị định số 10/2018/NĐ-CP là Nghị định chung về các biện pháp PVTM thay vì các Nghị định riêng rẽ như trước đây.

Nghị định số 10/2018/NĐ-CP quy định chi tiết, cụ thể hóa các nguyên tắc của WTO về PVTM được nội luật hóa trong Luật QLNT nhằm thiết lập hành lang pháp lý cho việc điều tra, áp dụng các biện pháp PVTM. Nghị định số 10/2018/NĐ-CP gồm 07 Chương, 96 Điều quy định nhưng nội dung cơ bản bao gồm:

- Nhóm các quy định chung;
- Nhóm các quy định về căn cứ tiến hành, trình tự, thủ tục, thời hạn, nội dung, căn cứ chấm dứt điều tra vụ việc PVTM;
- Nhóm các quy định về xác định thiệt hại của ngành sản xuất trong nước;
- Nhóm các quy định về chống lẫn tránh biện pháp PVTM;
- Nhóm các quy định về áp dụng, rà soát việc áp dụng biện pháp PVTM;
- Nhóm các quy định về trách nhiệm phối hợp của các cơ quan liên quan trong quá trình điều tra;
- Nhóm các quy định về miễn trừ áp dụng biện pháp PVTM;
- Nhóm các quy định về xử lý biện pháp PVTM áp dụng đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam.

Nghị định số 10/2018/NĐ-CP được đánh giá là văn bản pháp lý xương sống cho hoạt động điều tra và ứng phó đối với lĩnh vực PVTM của Việt Nam, đánh dấu bước chuyển biến về nhận thức và mối quan tâm về chính sách thương mại của Chính phủ trong tiến trình hội nhập quốc tế về kinh tế. Đặc biệt, đối mặt với giai đoạn chiến tranh thương mại toàn cầu gay gắt, nhiều rủi ro và thách thức trong hoạt động xuất nhập khẩu, việc ban hành Nghị định số 10/2018/NĐ-CP là chủ trương đúng đắn, phù hợp bối cảnh thương mại quốc tế, góp phần tạo lập hành lang pháp lý rõ ràng và minh bạch cho công tác điều tra PVTM, bảo đảm hài hòa lợi ích các bên tham gia, đồng thời thúc đẩy sự lớn mạnh của các ngành sản xuất trong nước, nâng cao sức cạnh tranh cho doanh nghiệp khi chúng ta tham gia hàng loạt FTA thế hệ mới.

Sau gần 07 năm thực thi Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 quy định chi tiết một số điều của Luật QLNT về các biện pháp PVTM, Bộ Công Thương đã tiến hành tổng kết và lấy ý kiến của các Bộ ngành, địa phương trên toàn quốc, qua đó cho thấy còn tồn tại nhiều bất cập, hạn chế trong quá trình thực thi. Những hạn chế này xuất phát từ nhiều nguyên nhân như:

Thứ nhất, một số quy định tại Nghị định số 10/2018/NĐ-CP chưa hoàn toàn tương thích với các quy định của WTO;

Thứ hai, kết cấu của Nghị định số 10/2018/NĐ-CP đối với cả 03 biện pháp PVTM (chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ) chưa hoàn toàn phù hợp;

Thứ ba, PVTM là lĩnh vực còn tương đối mới ở Việt Nam nên quy định tại Nghị định số 10/2018/NĐ-CP chưa bao quát được toàn bộ các tình huống phát sinh trên thực tế, đặc biệt là vấn đề chống lẫn tránh các biện pháp PVTM.

Với sự tham gia mạnh mẽ và sôi động trong hoạt động thương mại toàn cầu, tình trạng lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại thường xuyên xảy ra, đặc biệt trong những năm gần đây. Đây là hành vi nhằm trốn tránh một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ thực thi biện pháp phòng vệ thương mại đang có hiệu lực đối với hàng hóa thuộc đối tượng áp dụng biện pháp này khi nhập khẩu vào lãnh thổ Việt Nam. Việc tham gia chuỗi cung ứng khu vực cũng khiến Việt Nam trở thành quốc gia thường xuyên bị điều tra phòng vệ thương mại hoặc bị nghi ngờ chuyển tải bất hợp pháp nhằm lẫn tránh thuế phòng vệ thương mại đối với những nước này. Trước tình hình đó, việc hoàn thiện quy định pháp luật về lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại là vô cùng cấp thiết.

Những hạn chế, bất cập của Nghị định số 10/2018/NĐ-CP đã có tác động đến hiệu quả của việc điều tra, áp dụng, rà soát, chống lẫn tránh hoặc ứng phó với các biện pháp PVTM trong thời gian qua.

Trên cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn nêu trên, việc xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 10/2018/NĐ-CP là cần thiết nhằm giải quyết các vấn đề phát sinh trên thực tế cũng như góp phần bảo đảm sự phù hợp thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ngành sản xuất trong nước và bảo vệ uy tín, lợi ích chính đáng của các doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích ban hành Nghị định

1.1. Việc xây dựng Nghị định thay thế nhằm thể chế hóa các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về chủ động tham gia hội nhập quốc tế về kinh tế, kịp thời sửa đổi, bổ sung khắc phục những vướng mắc, bất cập phát sinh từ thực tiễn nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

1.2. Bảo đảm sự đầy đủ, toàn diện, thống nhất trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PVTM, tạo thuận lợi trong áp dụng pháp luật.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị định

Trong quá trình xây dựng Dự thảo Nghị định, Bộ Công Thương và các Bộ, ngành hữu quan luôn quán triệt quan điểm xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 10/2018/NĐ-CP trên cơ sở các nguyên tắc chủ yếu sau đây:

2.1. Bảo đảm phù hợp với Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Luật Quản lý ngoại thương.

2.2. Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các văn bản pháp luật khác trong hệ thống pháp luật hiện hành như Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu 2016; các quy định về hải quan và quy tắc xuất xứ hiện hành; bảo đảm phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

2.3. Bảo đảm tuân thủ thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản Nghị định theo đúng Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 và các văn bản hướng dẫn, bảo đảm tính công khai, minh bạch trong quá trình xây dựng, ban hành Nghị định;

2.4. Kế thừa những kết quả đạt được, khắc phục những bất cập, hạn chế trong thực tiễn triển khai thi hành Nghị định số 10/2018/NĐ-CP.

2.5. Bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế và các điều ước quốc tế về PVTM mà Việt Nam là thành viên.

2.6. Không làm phát sinh quy định, điều kiện đầu tư kinh doanh hay thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về cách xác định thiệt hại của ngành sản xuất trong nước; chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại; căn cứ tiến hành, trình tự, thủ tục, thời hạn, nội dung, căn cứ chấm dứt điều tra vụ việc phòng vệ thương mại; điều tra, áp dụng, rà soát biện pháp phòng vệ thương mại; xác định trợ cấp và biện pháp chống trợ cấp; trách nhiệm phối hợp của các cơ quan liên quan trong quá trình điều tra; xử lý biện pháp phòng vệ thương mại áp dụng đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam.

2. Đối tượng áp dụng

- Các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền điều tra, áp dụng và xử lý biện pháp phòng vệ thương mại.

- Thương nhân Việt Nam, thương nhân nước ngoài, các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài khác có liên quan đến điều tra, áp dụng và xử lý biện pháp phòng vệ thương mại.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Quá trình xây dựng Dự thảo Nghị định tuân thủ theo đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn. Cụ thể:

1. Bộ Công Thương đã thành lập Tổ Biên tập³, xây dựng Kế hoạch xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật QLNT về các biện pháp PVTM (thay thế Nghị định số 10/2018/NĐ-CP).

2. Tổ Biên tập đã tiến hành rà soát Nghị định số 10/2018/NĐ-CP.

3. Tổ Biên tập đã xây dựng và hoàn thiện dự thảo Nghị định thay thế, dự thảo Trình Chính phủ.

4. Tổ chức họp Tổ Biên tập để thông qua Hồ sơ dự thảo.

5. Tổ chức lấy ý kiến các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, Hiệp hội doanh nghiệp có liên quan, đối tượng chịu sự tác động của văn bản⁴ bằng nhiều hình thức như gửi văn bản, lấy ý kiến trực tiếp thông qua các cuộc họp, hội thảo⁵, lấy ý kiến thông qua các phương tiện điện tử, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Cổng Thông tin điện tử Bộ Công Thương. Cho đến nay, Bộ Công Thương đã nhận được văn bản góp ý của 18/20 Bộ ngành, cơ quan liên quan (Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam – VCCI, Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Ngoại giao, Bộ Công an...).

6. Tổng hợp các ý kiến tham gia, xây dựng tài liệu tiếp thu và giải trình.

7. Ngày .../.../2024, Bộ Tư pháp đã thành lập Hội đồng thẩm định dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 10/2018/NĐ-CP để cho ý kiến về dự thảo Nghị định (Báo cáo thẩm định số .../BCTĐ-BTP ngày .../.../2024).

8. Trên cơ sở ý kiến thẩm định, Bộ Công Thương đã tiến hành tiếp thu, chỉnh lý và hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Chính phủ xem xét ban hành.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục

Dự thảo Nghị định gồm 117 điều, 06 chương, được bố cục như sau:

³ Quyết định số 738/QĐ-BCT ngày 29/3/2024 về việc thành lập Tổ Biên tập Nghị định bao gồm các thành viên là đại diện của Văn phòng Chính phủ, Tổng cục Hải quan, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam – VCCI, Bộ Tư pháp...

⁴ Ngày 05 tháng 6 năm 2024, Bộ Công Thương đã có văn bản số 3809/BCT-PVTM gửi một số Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, Hiệp hội doanh nghiệp có liên quan, đối tượng chịu sự tác động của văn bản về việc góp ý dự thảo hồ sơ Nghị định.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024, Bộ Công Thương đã có văn bản số 5885/BCT-PVTM gửi một số Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, Hiệp hội doanh nghiệp có liên quan, đối tượng chịu sự tác động của văn bản đề đơn đốc việc góp ý dự thảo hồ sơ Nghị định.

⁵ Bộ Công Thương đã phối hợp với Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam – VCCI tổ chức 02 Hội thảo lấy ý kiến góp ý đối với Dự thảo Nghị định, bao gồm 01 Hội thảo tổ chức ngày 20/6/2024 tại Hà Nội và 01 Hội thảo tổ chức ngày 19/7/2024 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

a) Chương I “Những quy định chung” gồm 21 điều (từ Điều 1 đến Điều 21).

b) Chương II “Điều tra áp dụng và rà soát biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp” gồm 41 điều (từ Điều 22 đến Điều 62).

c) Chương III “Điều tra áp dụng và rà soát biện pháp tự vệ” gồm 18 điều (từ Điều 63 đến Điều 80).

d) Chương IV “Điều tra chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại” gồm 23 điều (từ Điều 81 đến Điều 103).

đ) Chương V “Xử lý biện pháp phòng vệ thương mại áp dụng đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam” gồm 11 điều (từ Điều 104 đến Điều 114).

e) Chương VI “Điều khoản thi hành” gồm 03 Điều (từ Điều 115 đến Điều 117).

2. Những nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định bao gồm những nội dung cơ bản sau:

a) Các quy định chung và quy định về điều tra, áp dụng và rà soát việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp

Sửa đổi và bổ sung quy định mới tại Nghị định số 10/2018/NĐ-CP về các nội dung như sau:

(i) Quy định về hồ sơ yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp;

(ii) Quy trình xử lý, chọn mẫu doanh nghiệp khi tiến hành điều tra;

(iii) Quy định về việc ban hành, công bố kết luận điều tra sơ bộ, kết luận điều tra cuối cùng;

(iv) Quy định về áp dụng thuế chống bán phá giá, chống trợ cấp có hiệu lực trở về trước;

(v) Quy định về việc áp dụng thuế chống bán phá giá, chống trợ cấp khi thực hiện chọn mẫu điều tra.

b) Các quy định về điều tra, áp dụng và rà soát việc áp dụng biện pháp tự vệ

Sửa đổi, bổ sung các quy định về quy trình thủ tục điều tra, áp dụng biện pháp tự vệ tại Nghị định số 10/2018/NĐ-CP, cụ thể như sau:

- Về Hồ sơ yêu cầu và tiến hành điều tra áp dụng biện pháp tự vệ

(i) Quy định rõ nội dung đối với hồ sơ yêu cầu áp dụng biện pháp tự vệ;

Căn cứ tiến hành điều tra; Quyết định không tiến hành điều tra áp dụng biện pháp tự vệ; Thời kỳ điều tra xác định thiệt hại; Bản câu hỏi điều tra áp dụng biện pháp tự vệ. Làm rõ việc xác định thế nào là hàng hóa tương tự và thế nào là hàng hóa cạnh tranh trực tiếp.

(ii) Quy định rõ việc xác định thiệt hại nghiêm trọng của ngành sản xuất trong nước hoặc đe dọa gây ra thiệt hại nghiêm trọng của ngành sản xuất trong nước. Đồng thời, quy định cụ thể về việc xác định mối quan hệ nhân quả giữa việc hàng hóa nhập khẩu quá mức vào Việt Nam với thiệt hại nghiêm trọng của ngành sản xuất trong nước hoặc đe dọa gây ra thiệt hại nghiêm trọng cho ngành sản xuất trong nước.

- Về áp dụng biện pháp tự vệ

Sửa đổi, bổ sung quy định về: “Danh sách nước kém phát triển, đang phát triển do Cơ quan điều tra xác định dựa trên cơ sở dữ liệu đáng tin cậy” để phù hợp với thực tiễn điều tra và các cam kết trong các Hiệp định Thương mại tự do mà Việt Nam đã và sắp ký kết trong thời gian tới.

Bổ sung các yêu cầu cụ thể đối với quy định về áp dụng biện pháp hạn ngạch nhập khẩu, hạn ngạch thuế quan trong trường hợp muốn áp dụng một lượng hạn ngạch thấp hơn bình quân 03 năm gần nhất hoặc phân bổ lượng hạn ngạch cho từng quốc gia không theo thị phần bình quân trong 03 năm gần nhất.

- Về rà soát việc áp dụng biện pháp tự vệ

(i) Bổ sung quy định đối với căn cứ tiến hành rà soát giữa kỳ; Bên nộp hồ sơ đề nghị rà soát giữa kỳ; Quy định cụ thể về nội dung thẩm định hồ sơ yêu cầu rà soát giữa kỳ; Nội dung rà soát, quyết định về kết quả rà soát giữa kỳ và trường hợp rà soát giữa kỳ trong trường hợp cơ quan điều tra tự khởi xướng.

(ii) Sửa đổi và bổ sung quy định liên quan đến hồ sơ rà soát và nội dung rà soát cuối kỳ. Nội dung rà soát cuối kỳ cần đánh giá xem việc tiếp tục biện pháp tự vệ có cần thiết hay không để ngăn chặn hoặc khắc phục thiệt hại nghiêm trọng của ngành sản xuất trong nước.

(iii) Quy định rõ các điều khoản liên quan đến việc thông báo tiếp nhận hồ sơ, thời hạn nộp hồ sơ, căn cứ và nội dung thẩm định hồ sơ yêu cầu rà soát, quyết định điều tra rà soát và bản câu hỏi điều tra rà soát cuối kỳ.

(iv) Bổ sung thêm quy định về hồ sơ yêu cầu rà soát phạm vi hàng hóa, quy định cụ thể về quy trình, thủ tục rà soát phạm vi hàng hóa bao gồm: đối tượng nộp hồ sơ yêu cầu, nội dung thẩm định hồ sơ yêu cầu, quyết định điều tra rà soát, bản câu hỏi điều tra rà soát phạm vi hàng hóa.

c) Các quy định về điều tra chống lẩn tránh biện pháp PVTM

- Sửa đổi, bổ sung các quy định về xác định hành vi lẫn tránh biện pháp PVTM, quy trình thủ tục điều tra, rà soát hành vi lẫn tránh biện pháp PVTM tại Nghị định số 10/2018/NĐ-CP, cụ thể như sau:

(i) Sửa đổi, bổ sung quy định về việc xác định hàng hóa thuộc đối tượng điều tra lẫn tránh biện pháp PVTM.

(ii) Quy định chi tiết các yếu tố để xác định giá trị sản xuất, lắp ráp gia tăng tại Việt Nam là không đáng kể; Các yếu tố để xác định như thế nào là thay đổi không đáng kể.

(iii) Bổ sung điều khoản quy định cụ thể trường hợp hành vi lẫn tránh biện pháp PVTM bằng việc chuyển tải thông qua một hoặc nhiều nước khác nhau; Hành vi lẫn tránh biện pháp PVTM thông qua thay đổi nhà sản xuất để hưởng lợi từ mức thuế PVTM thấp hơn mức đang áp dụng.

- Quy định về quy trình, thủ tục điều tra, áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp PVTM và rà soát hành vi lẫn tránh biện pháp PVTM:

(i) Quy định cụ thể thành các tiêu mục như tiêu mục về Hồ sơ yêu cầu, trong đó bổ sung thêm các điều khoản như đối tượng nộp hồ sơ yêu cầu điều tra chống lẫn tránh, nội dung thẩm định hồ sơ yêu cầu, tham vấn trong quá trình điều tra.

(ii) Quy định tiêu mục về quy trình điều tra và áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp PVTM, trong đó có đầy đủ các nội dung như quyết định về việc điều tra hoặc không điều tra áp dụng biện pháp chống lẫn tránh, nội dung điều tra chống lẫn tránh, đánh giá sự suy giảm hiệu quả biện pháp PVTM đối với ngành sản xuất trong nước, bản câu hỏi điều tra, chọn mẫu điều tra, áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp PVTM tạm thời và áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp PVTM chính thức.

(iii) Quy định bổ sung nội dung đối với thủ tục, hồ sơ kiểm tra và áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp PVTM, cũng như nghĩa vụ thông báo với cơ quan điều tra để đảm bảo việc các đối tượng được loại trừ việc áp dụng biện pháp chống lẫn tránh này không có khả năng lẫn tránh biện pháp PVTM sau khi quyết định áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp PVTM có hiệu lực thì cần.

(iv) Bổ sung các quy định liên quan đến rà soát hành vi lẫn tránh biện pháp PVTM và quy trình, thủ tục, điều tra rà soát hành vi lẫn tránh biện pháp PVTM.

d) Các quy định đối với xử lý biện pháp PVTM áp dụng đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam

Sửa đổi, bổ sung quy định chi tiết Điều 89 của Nghị định 10 để làm rõ về

vai trò của đơn vị chủ trì; mức độ và thời hạn phối hợp của một số đơn vị phối hợp quan trọng và các đơn vị phối hợp khác trong quá trình xây dựng phương án yêu cầu bồi thường, trả đũa đã được quy định tại Hiệp định về các biện pháp Tự vệ của WTO.

3. Nội dung liên quan đến vấn đề bình đẳng giới và thủ tục hành chính

Dự thảo Nghị định không có nội dung liên quan đến vấn đề bình đẳng giới và không quy định về thủ tục hành chính hoặc làm phát sinh thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính).

So với Nghị định số 10/2018/NĐ-CP, Nghị định bãi bỏ quy định về thủ tục hành chính liên quan đến *Quản lý nhập khẩu hàng hóa bị điều tra áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại (Điều 8)* để bảo đảm đúng phạm vi điều chỉnh được giao tại khoản 2, khoản 3 Điều 67 Luật Quản lý Ngoại thương. Theo đó, quy định đối với thủ tục hành chính này thuộc phạm vi thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương. Ngoài ra, dự kiến Cơ quan chủ trì soạn thảo cũng sẽ đề xuất loại bỏ thủ tục hành chính này trong quá trình đơn giản hóa thủ tục hành chính (ở cấp độ Thông tư hướng dẫn thi hành sau khi Nghị định mới được ban hành).

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH

Liên quan đến công tác thực thi pháp luật phòng vệ thương mại, các cơ quan, đơn vị liên quan hiện nay đã được giao chức năng nhiệm vụ phù hợp.

Ngày 02 tháng 12 năm 2022, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định 2639/QĐ-BCT quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng vệ thương mại với 17 nhiệm vụ, quyền hạn liên quan đến công tác điều tra, áp dụng và xử lý các vấn đề liên quan đến biện pháp phòng vệ thương mại. Theo đó, Cục Phòng vệ thương mại là Cơ quan điều tra phòng vệ thương mại, đồng thời là đơn vị đầu mối thực thi các quy định của Nghị định.

Nội dung dự thảo Nghị định chỉ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại; làm rõ quy trình, thủ tục điều tra áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại, các vụ việc phòng vệ thương mại trên cơ sở tuân thủ các nguyên tắc tại các Hiệp định của WTO, các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên; không mâu thuẫn, chồng chéo với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong nước. Dự thảo Nghị

định không quy định chính sách mới, không làm phát sinh thủ tục hành chính mới, không gây tác động về giới nên không yêu cầu tăng thêm biên chế của Bộ Công Thương cũng như các địa phương để thực hiện Nghị định sau khi được ban hành, do vậy không làm phát sinh nguồn nhân lực và tài chính trong triển khai, thi hành Nghị định.

VII. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN XIN Ý KIẾN CHÍNH PHỦ

Trong quá trình soạn thảo và lấy ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, các cơ quan nhà nước ở trung ương hoặc địa phương, các hiệp hội, các chuyên gia, Bộ Công Thương đã tiến hành tổng hợp đầy đủ các ý kiến góp ý và có văn bản báo cáo về việc giải trình, tiếp thu các ý kiến góp ý.

Bộ Công Thương cũng đã nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp để tiếp tục chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị định, cũng như các tài liệu có trong hồ sơ Dự thảo Nghị định để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét ban hành. Vì vậy, về cơ bản dự thảo Nghị định này không còn có ý kiến khác nhau phải báo cáo xin ý kiến Chính phủ.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật QLNT về các biện pháp PVTM (thay thế Nghị định số 10/2018/NĐ-CP), Bộ Công Thương xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo thẩm định; (3) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; (4) Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định; (5) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị định và Bản chụp ý kiến của các Bộ, ngành, cơ quan liên quan; (6) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách; (7) Báo cáo tổng kết tình hình thực thi Nghị định số 10/2018/NĐ-CP).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- VPCP;
- VPCTN;
- VPQH;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, PVTM (4).



Nguyễn Hồng Diên

1719. 17 30

